ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
DỰ THẢO	*Cần Thơ, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH PHÂN CẤP NGUỒN THU, TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) CÁC KHOẢN THU VÀ NHIỆM VỤ CHI GIỮA NGÂN SÁCH CẤP THÀNH PHỐ VÀ NGÂN SÁCH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

SỞ TÀI CHÍNH

NGHỊ QUYẾT 14/2025/NQ-HĐND	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** Quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ.	Kế thừa nội dung quy định đối tượng áp dụng tại Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND.
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc, tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật. 2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, phân bổ, chấp	**Điều 2. Đối tượng áp dụng** 1. Cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc, Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan khác cấp thành phố; các xã, phường và đơn vị sự	Điều chỉnh đối tượng áp dụng chi tiết theo chủ thể áp dụng đảm bảo sự rõ ràng, minh bạch.

NGHỊ QUYẾT 14/2025/NQ-HĐND	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
hành dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước.	nghiệp công lập cấp xã và các cơ quan khác cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ. 2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán, quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước.	
Điều 3. Phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã 1. Các khoản thu ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã được hưởng 100% được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này. 2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.	**Điều 3. Phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) các khoản thu giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã** 1. Các khoản thu ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã được hưởng 100% được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này. 2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.	Dự thảo Nghị quyết cơ bản kế thừa các quy định về nội dung và nguyên tắc phân cấp nguồn thu tại Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND; việc điều chỉnh chủ yếu tập trung tại Phụ lục I và Phụ lục II nhằm phù hợp với cơ chế phân cấp nguồn thu mới giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, đồng thời xác định lại tỷ lệ phân chia giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã. Cụ thể - Thuế giá trị gia tăng: Thực hiện theo cơ chế phân cấp quy định tại Nghị quyết số 08/2026/UBTVQH16. Phần ngân sách địa phương được hưởng được xác định bằng số tuyệt đối trên cơ sở tỷ lệ được hưởng từ tổng số thu thực hiện trên phạm vi cả nước; số này được phân chia 100% giữa ngân sách thành phố và ngân sách của 103 xã, phường. - Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ

NGHỊ QUYẾT 14/2025/NQ-HĐND	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
		môi trường: Điều chỉnh tỷ lệ phân chia giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã theo cơ chế phân cấp mới; đồng thời tăng cường phân cấp nguồn thu cho cấp xã đối với các khoản thu từ doanh nghiệp, tổ chức do Thuế cơ sở quản lý. Theo Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND, cấp xã chủ yếu được phân cấp hưởng từ các khoản thu của cá nhân, hộ gia đình. - Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Đối với khoản thu từ cá nhân, hộ gia đình, ngân sách trung ương hưởng 15%, ngân sách địa phương hưởng 85%; toàn bộ phần ngân sách địa phương được hưởng (85%) được phân cấp cho ngân sách cấp xã. Việc phân cấp nhằm tạo nguồn lực cho cấp xã thực hiện nhiệm vụ chi, trong đó có hoàn trả vốn đối với các dự án do Quỹ Đầu tư phát triển đầu tư và các dự án sử dụng vốn ứng từ Quỹ Phát triển đất để bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn. - Cơ sở xác định tỷ lệ phân chia: Tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã được tính toán trên cơ sở số thực hiện thu năm 2025 và số thực hiện thu đến ngày 15/9/2026.

NGHỊ QUYẾT 14/2025/NQ-HĐND	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Điều 4. Phân cấp nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã Phân cấp nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã được quy định theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.	**Điều 4. Phân cấp nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã** Phân cấp nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp thành phố và ngân sách cấp xã được quy định theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.	Nội dung Phụ lục III được cập nhật chi tiết theo quy định tại Thông tư số Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.
Điều 5. Trách nhiệm thi hành 1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.	**Điều 5. Trách nhiệm thi hành** 1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định. 2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.	Kế thừa nội dung quy định tại Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND.
Điều 6. Hiệu lực thi hành 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. 2. Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND	**Điều 6. Hiệu lực thi hành** 1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027. 2. Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày	

NGHỊ QUYẾT 14/2025/NQ-HĐND	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp trên địa bàn thành phố Cần Thơ hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành	29 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp trên địa bàn thành phố Cần Thơ hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.	